

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 8: BÉ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GÌ (4 TUẦN)

Tên nhóm lớp: Lớp 13 -24 tháng tuổi 2A1

Số lượng trẻ: 20

Giáo viên: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

I, Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng.

Mục tiêu nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe
Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe		
MT1: - Ăn đủ bữa ăn: Hai bữa chính và một bữa phụ. đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định	Chế độ ăn: Cháo, cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp	* Hoạt động ăn: - Giáo viên khảo sát để nắm bắt được sở thích, tình trạng của trẻ ở các nhóm/lớp, tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. - Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ. - Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không - Cô dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy, trẻ khuyết tật. Giáo viên đút cho trẻ nhỏ ăn. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho

	khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Tập cho trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kỹ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
MT2 Trẻ được ngủ 2 giấc (trẻ 12 – 24 tháng); 1 giấc trưa (trẻ 18 – 24 tháng) ngủ đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Trẻ 12 – 24 tháng: Trẻ ngủ đủ giấc từ 90 – 120 phút/ 1 giấc - Trẻ 18 – 24 tháng: Ngủ trưa đúng, đủ giờ 150 phút	* Hoạt động ngủ - Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gối, đệm, quạt cho mỗi trẻ. + Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ, xử lý tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn. + Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự

		dậy. Tập một số động tác vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.
MT3 Trẻ được chăm sóc vệ sinh cá nhân đảm bảo sức khỏe: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân + Rửa tay trước và sau khi trẻ ăn, sau khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời, sau khi trẻ chơi, tiếp xúc với đồ chơi, đồ dùng, sau khi trẻ ho, hắt hơi, sổ mũi làm dính các chất dịch nhầy trên đôi bàn tay và khi thấy tay trẻ bị bẩn. + Rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy và khi mặt bẩn + Vệ sinh răng miệng: súc miệng cho trẻ sau khi ăn và trước khi đi ngủ + Vệ sinh bộ phận sinh dục, tiết niệu: Sau khi trẻ đi tiểu tiện, đại tiện và lúc tắm rửa cho trẻ + Cô cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT4: Trẻ được sống trong môi trường được vệ sinh đảm bảo : Phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải. - <i>Khi có dịch bệnh việc khử khuẩn vệ sinh môi trường được thực hiện theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.</i> - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>	* Hoạt động vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng + Vệ sinh phòng /nhóm: Sàn nhà được lau, quét ít nhất 3 lần /ngày (Trước khi đón trẻ, sau khi trẻ ăn, sau khi trả trẻ), vệ sinh ngay khi bị bẩn: trẻ nôn trớ, tiểu, tiện ra sàn. Cửa sổ mở thông thoáng trước khi đón trẻ. Trần nhà, cửa sổ quét bụi hàng tuần. + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Đồ chơi định kì hàng tuần rửa bằng xà phòng, diệt khuẩn, phơi khô . Đồ chơi dùng hàng ngày rửa bằng nước sạch hàng ngày, phơi khô hoặc sát khuẩn; hàng

		tuần rửa bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Đồ dùng hàng ngày giặt sạch tiệt trùng, phơi khô (cốc, bát, thìa, khăn rửa mặt khăn rửa tay) Cọ rửa sạch hàng ngày, phơi khô (bô, xô, chậu). Vệ sinh lau rửa, giặt bằng xà phòng, phơi khô (Bàn ghế, giường, cũi, nệm, chiếu, chăn, gối) + Vệ sinh phòng vệ sinh: Cọ rửa sạch sẽ hàng ngày. Hàng tuần tổng vệ sinh sạch sẽ. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. - <i>Có phương án để chăm sóc sức khỏe khi có dịch bệnh xảy ra</i>
MT5: - Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: ho, mẩn ngứa, viêm mũi... - Phòng và xử trí một số tai nạn thương tích thường gặp: bỏng, rách da, tổn thương phần mềm, gãy xương, ngộ độc, dị vật ở tai, mũi, họng - Phòng và xử trí một số trường hợp bất thường về sức khỏe của trẻ: sốt,	* Hoạt động hàng ngày - Lớp thực hiện cân đo đúng lịch. - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. - Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp hợp lý. - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp:

	chảy máu mũi, co giật, tổn thương mắt - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: ho, viêm đường hô hấp... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc, bỏng, cháy, điện giật.... - <i>Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch</i>	+ Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. + Nếu trong lớp, trường có một số trẻ mắc cùng một bệnh cần tìm nguyên nhân, có biện pháp phối hợp với nhân viên y tế tìm biện pháp giải quyết. + Khi trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải để trẻ ở nhà trong thời kỳ lây bệnh và theo dõi những trẻ khỏe để đề phòng dịch bệnh xảy ra. - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: + Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. + Phát hiện sớm một số bệnh thường gặp ở trẻ: Nhiễm khuẩn đường hô hấp, ỉa chảy, phát ban, dị ứng... - Dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ, tạo cảm giác an toàn như khi ở gia đình. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã.
--	--	---

		- Lập nhóm zalo của lớp để thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình chăm sóc, sức khỏe của trẻ - Tạo môi trường tâm lý thoải mái, an toàn cho trẻ hoạt động.
MT6 - Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A Trẻ 18 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 10,9kg Chiều cao: 82,3 cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,2 kg Chiều cao: 80,7 0cm - Trẻ được khám sức khỏe định kỳ - Theo dõi, đánh giá sự phát triển SDD và béo phì (nếu có). * Trẻ béo phì: + Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 13,5 kg + Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 13,2 kg	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Cân trẻ 1 tháng 1 lần.đo trẻ 3 tháng 1 lần. - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học. - Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ .Thông báo kết quả sức khỏe của trẻ cho cha mẹ trẻ. - Kết hợp y tế trường cân đo trẻ vào ngày 15-20 tháng 9 - Vào biểu đồ tăng trưởng để theo dõi sức khỏe của trẻ; xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng. - Tham gia xây dựng thực đơn đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lí đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi. - Thực nghiêm túc thực hiện thời gian biểu hàng ngày, động viên khuyến khích trẻ ăn, ngủ, vận động. - Tuyên truyền tới phụ huynh phối kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ khoa học Niềm yết công khai thực đơn ở cửa lớp để cha mẹ trẻ cùng phối hợp trong việc tổ chức bữa ăn cho trẻ tại nhà

* Trẻ suy dinh dưỡng: + Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 8,8 kg trở lên Chiều cao tăng lên 77,1 cm trở lên + Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 8,2 kg trở lên Chiều cao tăng lên 75,1 cm trở lên Trẻ 24 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 11,2 đến 14,0 (kg) Chiều cao: 79,4 đến 85,4 cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,6 đến 13,2 (kg) Chiều cao: 83,3 đến 89,8 cm * Trẻ béo phì: + Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 15,3 kg + Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 14,8 kg * Trẻ suy dinh dưỡng: + Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 9,7 kg trở lên Chiều cao tăng lên 81,7 cm trở lên	- Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng: Đảm bảo đủ bữa ăn, đồ dùng phục vụ bán trú đúng quy cách, phù hợp với trẻ, đảm bảo vệ sinh. - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt phù hợp với từng độ tuổi của trẻ. - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: - Dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ, tạo cảm giác an toàn như khi ở gia đình. - Đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng của trẻ - Xây dựng môi trường trong ngoài lớp an toàn, vệ sinh, đảm bảo trẻ phát triển khỏe mạnh. - Thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ trên các nhóm zalo, facebook... * Trẻ béo phì: - Tăng cường luyện tập thể dục hàng ngày - Tham gia xây dựng thực đơn phù hợp - Kết hợp gia đình trong thực hiện chế độ ăn hợp lý cho trẻ: Ăn nhiều rau xanh, hạn chế thức ăn có chất béo, chất đường...; tích cực tập luyện thể dục * Trẻ suy dinh dưỡng: - Tham gia xây dựng thực đơn cho trẻ. - Kết hợp với gia đình có chế độ ăn hợp lý cho trẻ: Thức ăn có nhiều chất đạm, chất béo, can
--	--

+ <i>Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 9,1 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 80,0 cm trở lên</i>	<i>xi, vitamin, khoáng, bổ sung thêm sữa, men tiêu hóa...vào khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ, tăng cường cho trẻ vận động, tắm nắng vào buổi sáng sớm...</i>
--	--

II. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Phát triển vận động		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT7; Bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước – đưa sang ngang. Trẻ biết tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN) - Trẻ tập được các động tác theo bài hát có lời	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên - Chân: dang sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên. - Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề: erobic, dân vũ - Trẻ tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN)	- HĐ Thể dục buổi sáng: - Tập kết hợp với bài: Lý cây xanh - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Tay giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: Cúi người xuống tay chạm mũi bàn chân - Chân: 2 chân khuyu, 2 tay giơ ra phải trước * Trò chơi: Hái hoa * Tập kết hợp với bài: Ra chơi vườn hoa - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 2 chân khuyu xuống 2 tay giơ ra đằng trước * Tập kết hợp với bài: Quả - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Tay giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: Cúi người xuống - Chân: 2 chân khuyu, 2 tay giơ ra phải trước

MT11: Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: biết lăn - bắt bóng với cô.	- Ngồi lăn, tung bóng - Lăn - bắt bóng với cô. - Lăn bóng bằng hai tay - Lăn bóng qua chân - Lăn bóng cho bạn - Lăn bóng về phía trước - Lăn bóng vào đích	- Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Lăn bóng vào đích (Tuần 28)
MT 12: Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: Ném bằng một tay lên phía trước được khoảng 1,2m; đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m.	- Ném bóng bằng một tay về phía trước 1,2m - Ném bóng vào rổ - Ném xa - Đá bóng lăn xa 1,5m - Ném bóng qua dây - Đứng ném, tung bóng	- Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Ném bóng bằng một tay về phía trước 1,2m (Tuần 29) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Ném bóng vào rổ (Tuần 30) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Ném xa (Tuần 31)
MT 14: Tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ.	- Đóng mở nắp có ren. - Tháo lắp, lồng hộp tròn, vuông. - Xếp chồng 4 - 5 khối.	- Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Xếp ga ra ô tô (Tuần 29) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Xếp ga tàu (Tuần 30) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Xếp sân bay (Tuần 31)
MT 20: Trẻ biết ngồi bô, biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh	- Luyện tập một số thói quen vệ sinh tốt: + Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. + “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn.	- HĐ vệ sinh: Trẻ biết nói với người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh, tạo cho trẻ thói quen đi vệ sinh theo giờ. - HĐ thao tác vai. Hướng dẫn trẻ thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ: Giờ đón trẻ; giờ thể dục sáng; giờ chơi tập có chủ định; giờ chơi tự do ở các góc; giờ chơi tập buổi chiều; giờ ăn, ngủ; giờ trả trẻ.
Phát triển nhận thức		

MT27d Trẻ dùng điệu bộ/chỉ /lấy/nói tên phương tiện giao thông quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Tên của phương tiện giao thông gần gũi.	-Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết Xe đạp , xe máy(Tuần 28) -Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết Ô tô (Tuần 29) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết Tàu hỏa (Tuần 30) -Hoạt động chơi - tập có chủ đích:: Nhận biết Máy bay (Tuần 31)
Phát triển ngôn ngữ		
MT 33: Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	- Lắng nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	-Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Truyện Xe lu và xe ca (Tuần 29) -Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Truyện Chuyến du lịch của chú gà trống choai (Tuần 31)
MT 35: Trẻ biết đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	- Đọc theo cô tiếng cuối của câu thơ - Đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ	-Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Thơ: Xe đạp” (Tuần 28) -Hoạt động chơi - tập có chủ đích: -Thơ: Xe chữa cháy (Tuần 30)
Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT39: Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi.	- Giao tiếp với cô và bạn.	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Dạy trẻ kỹ năng an toàn giao thông khi đi bộ (đi trên vỉa hè bên phải có người lớn đi cùng) (Tuần 28)
MT 45: Trẻ thích nghe hát và vận động nhạc	-Nghe hát, nghe nhạc theo các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Dạy hát: Đền xanh, đền đỏ (Tuần 28)

(giậm chân, lắc lư, vỗ tay). <i>Trẻ thích nghe các bản nhạc không lời, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>	các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc. - <i>Nghe các bản nhạc không lời, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>	- Hoạt động chơi - tập có chủ đích: dạy hát: Đoàn tàu nhỏ xíu (Tuần 29)
MT 46: Trẻ thích vẽ, xem tranh	- Tập cầm bút vẽ - Xem tranh.	-Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Tô màu Đèn tín hiệu giao thông.(Tuần 30) -Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Tô màu Máy bay.(Tuần 31)

***Dự kiến môi trường giáo dục**

[illegible]

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 28
Chủ đề nhánh 1: Phương tiện giao thông đường bộ
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 31/3 – 4/4/2025
Nhóm lớp: 2A1
Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương- Nguyễn Thị Hằng

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề: Bé hiểu luật ATGT 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “ Một đoàn tàu” +ĐTHH: Còi tàu +ĐT Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống +ĐT bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên +ĐT chân: 2 tay chống hông chân co, chân duỗi 3. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề Phương tiện giao thông đường bộ - Điểm danh				
Chơi – Tập có chủ đích	Vận động: Ném bóng vào đích	Nhận biết: Nhận biết Xe đạp, xe máy	Văn học: Thơ Xe đạp	Dạy trẻ Kỹ năng Dạy trẻ kỹ năng an toàn giao thông khi đi bộ (đi trên vỉa hè bên phải có người lớn đi cùng)	Âm nhạc Âm nhạc: Dạy hát Đền xanh đền đỏ
Chơi- Tập ở các góc	- Trò chơi thao tác vai : Cửa hàng bán đồ dùng, mũ bảo hiểm. ô tô, xe máy, xe đạp... - Di màu theo ý thích - Xé dán đèn tín hiệu, ô tô, xe máy, xe đạp.				

	- Chơi với cát và nước
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ. - Vận động chiều, ăn quà chiều
Chơi- Tập buổi chiều	- Nghe kể chuyện đọc thơ, ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao về chủ đề. - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Dạy trẻ tập chải đầu, cắt móng tay cho trẻ
Trả trẻ	- Ăn chiều - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày - cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề tuần

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 29
Chủ đề nhánh 2: Phương tiện giao thông bé thích Ô tô
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 07/4 – 11/4/2025

Nhóm lớp: 2A1
Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương- Nguyễn Thị Hằng

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: : Phương tiện giao thông đường bộ. - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “ Một đoàn tàu” +ĐTHH: Còi tàu +ĐT Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống +ĐT bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên +ĐT chân: 2 tay chống hông chân co, chân duỗi 3. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ điểm: Phương tiện giao thông bé thích - Điểm danh				
Chơi –Tập có chủ đích	Vận động: Lăn bóng bằng 1 tay về phía trước	Nhận biết: Ô tô	Văn học: Nghe kể chuyện “Xe lu và xe ca”.	HĐVD Xếp gara ô tô.	Tạo hình: Tô màu đèn tín hiệu giao thông.
Chơi- Tập ở các góc	- Chơi cửa hàng đồ chơi các phương tiện giao thông - Hát múa các bài hát về chủ đề giao thông - Di màu tranh ô tô, xe máy				

	- Cùng cô chăm sóc cho cây cối - Chơi cát và nước. - Cát gọn đồ chơi sau khi chơi
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều
Chơi- Tập buổi chiều	- Cho trẻ thực hiện di màu, hvdv theo ý thích - Hoạt động góc theo ý thích. - Thu dọn đồ chơi cùng cô giáo.
Trả trẻ	- Ăn chiều - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề tuần

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 30

Chủ đề nhánh 3: Phương tiện giao thông quen thuộc tàu hỏa

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 14/4 – 18/4/2025

Nhóm lớp: 2A1

Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương- Nguyễn Thị Hằng

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Phương tiện giao thông đường thủy . - Cho trẻ chơi đồ chơi mà trẻ thích 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “ Em đi chơi thuyền.” +ĐTHH: Còi tàu +ĐT Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống +ĐT bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên +ĐT chân: 2 tay chống hông chân co, chân duỗi 3. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ điểm: Phương tiện giao thông quen thuộc tàu hỏa - Điểm danh				
Chơi- Tập có chủ đích	Vận động: Ném bóng vào rổ	Nhận biết: Tàu hỏa	Văn học: Thơ Xe chữa cháy	HĐVĐV: Xếp ga tàu	Âm nhạc: Dạy hát Đoàn tàu nhỏ xíu
Chơi- Tập ở các góc	- TC thao tác vai: Cửa hàng bán đồ chơi thuyền buồm, tàu thủy, mùng.. - Di màu tranh tàu thủy, thuyền buồm - Tưới nước cho cây và hoa - Chơi cát và nước..				

	- Cất dọn đồ chơi sau khi chơi
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều
Chơi- Tập buổi chiều	- Cho trẻ tập kể lại truyện, đồng dao, thơ về chủ đề - Hoạt động góc theo ý thích. - Thu dọn đồ chơi cùng cô giáo.
Trả trẻ	- Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề tuần

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 31
Chủ đề nhánh 4: Phương tiện giao thông bé thích máy bay
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 21/04 - 25/04/2025

Nhóm lớp: 2A1

Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương- Nguyễn Thị Hằng

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề: Phương tiện giao thông đường hàng không. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “Anh phi công ơi.” +ĐTHH: Còi tàu +ĐT Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống +ĐT bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên +ĐT chân: 2 tay chống hông chân co, chân duỗi 3. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề Phương tiện giao thông bé thích máy bay - Điểm danh				
Chơi – Tập có chủ đích	Vận động Ném xa	Nhận biết: Máy bay	Văn học: Truyện Chuyến du lịch của chú gà trống choai	HĐVD: Xếp sân bay	Tạo hình: Tô màu máy bay.
Chơi- Tập ở các góc	- TC thao tác vai: Cửa hàng bán đồ chơi máy bay.kinh khí cầu. - Di màu theo ý thích - Xé dán ô tô, máy bay.				

	- Chơi với cát và nước
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ. - Vận động chiều, ăn quà chiều
Chơi-Tập buổi chiều	- Nghe kể chuyện đọc thơ, ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao về chủ đề. - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Dạy trẻ tập chải đầu, cắt móng tay cho trẻ
Trả trẻ	- Ăn chiều - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày - cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề tuần

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người xây dựng kế hoạch

Dương Thi Thu Hương

Kim Sơn, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Người duyệt kế hoạch

P. HT



Hoàng Thị Thanh